



KẾ HOẠCH

Tổ chức thi nâng ngạch công chức và xét thăng hạng viên chức năm 2019

- Căn cứ Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức;
- Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;
- Căn cứ Quyết định số 1696-QĐ/BTCTW ngày 29/5/2017 của Ban Tổ chức Trung ương về việc ban hành Quy chế xét thăng hạng viên chức trong cơ quan, đơn vị sự nghiệp của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Để có cơ sở xây dựng Đề án thi nâng ngạch công chức và xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp năm 2019 báo cáo Ban Tổ chức Trung ương phê duyệt, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam triển khai kế hoạch tổ chức thi nâng ngạch công chức và xét thăng hạng viên chức năm 2019, như sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG

1. Phạm vi

- Các ban và tương đương thuộc cơ quan Tổng Liên đoàn.
- Các công đoàn ngành trung ương (trừ công đoàn trong các lực lượng vũ trang và công đoàn các tập đoàn, tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn thực hiện tiền lương theo Nghị định 49/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 52/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Hướng dẫn số 07-HD/BTCTW ngày 05/5/2017 của Ban Tổ chức Trung ương).

- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn.

2. Đối tượng thi nâng ngạch công chức

2.1. Nâng ngạch lên chuyên viên

Công chức đang công tác, làm việc tại cơ quan Tổng Liên đoàn, cơ quan công đoàn ngành trung ương, cán bộ chuyên trách công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc công đoàn ngành trung ương đang giữ ngạch lương cán sự (mã số ngạch 01.004) hoặc nhân viên (mã số ngạch 01.005).

2.2. Nâng ngạch lên chuyên viên chính

Công chức đang công tác tại cơ quan Tổng Liên đoàn, công đoàn ngành trung ương, cán bộ chuyên trách là chủ tịch, phó chủ tịch công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc công đoàn ngành trung ương đang giữ ngạch chuyên viên, công chức hành chính (mã số ngạch 01.003).

3. Đối tượng xét thăng hạng viên chức

Viên chức đang công tác, làm việc ở đơn vị sự nghiệp trực thuộc Tổng Liên đoàn, được quy định tại Quyết định 1696-QĐ/BTCTW.

II. ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN DỰ THI NÂNG NGẠCH, XÉT THĂNG HẠNG

1. Thi nâng ngạch công chức

1.1. Thi nâng ngạch lên chuyên viên

a. Điều kiện

Cơ quan có vị trí việc làm ngạch chuyên viên theo chỉ tiêu biên chế được giao nhưng chưa có đủ số lượng công chức giữ ngạch tương ứng.

b. Tiêu chuẩn đăng ký dự thi

- Có thời gian giữ ngạch cán sự hoặc tương đương tối thiểu là 03 năm (36 tháng). Trường hợp đang giữ ngạch nhân viên thì thời gian giữ ngạch nhân viên hoặc tương đương tối thiểu là 5 năm (60 tháng), trong đó, thời gian giữ ngạch cán sự tối thiểu 01 năm (đủ 12 tháng), tính đến ngày **01/11/2019**.

- Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch (năm 2018); có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

- Về nghiệp vụ quản lý nhà nước, có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau: Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên hoặc bằng tốt nghiệp đại học ngành hành chính học, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số.

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

1.2. Thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính

a. Điều kiện

Cơ quan có vị trí việc làm ngạch chuyên viên chính theo chỉ tiêu biên chế được giao nhưng chưa có đủ số lượng công chức giữ ngạch tương ứng.

b. Tiêu chuẩn đăng ký dự thi

- Có thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương từ đủ 09 năm (108 tháng) trở lên (*không kể thời gian tập sự, thử việc*), trong đó, thời gian giữ ngạch chuyên viên tối thiểu 01 năm (*đủ 12 tháng*), tính đến ngày **01/11/2019**.

- Được đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch (năm 2018); có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đang thực hiện việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền.

- Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên, chuyên ngành đào tạo phù hợp với ngành, lĩnh vực công tác.

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị, trung cấp chính trị - hành chính trở lên hoặc có giấy xác nhận trình độ lý luận chính trị tương đương trung cấp lý luận chính trị trở lên của cơ quan có thẩm quyền.

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ tương đương bậc 3 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ đào tạo tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo có thẩm quyền cấp đối với công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số.

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng tương đương.

- Về bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước, có một trong các văn bằng, chứng chỉ sau: Có Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước ngạch chuyên viên chính hoặc bằng tốt nghiệp cao cấp lý luận chính trị - hành chính, thạc sỹ quản lý hành chính công, tiến sỹ quản lý hành chính công.

- Về tham gia biên soạn văn bản, nghiên cứu khoa học: Trong thời gian giữ ngạch chuyên viên hoặc tương đương đã chủ trì hoặc tham gia xây dựng, thẩm định ít nhất 01 văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề tài, đề án, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học cấp bộ, ngành hoặc cấp tỉnh, cấp huyện hoặc tham gia Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị quyết, Văn kiện của Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên và đã được cấp có thẩm quyền ban hành hoặc nghiệm thu.

2. Xét thăng hạng viên chức

- Viên chức dự xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp cần đảm bảo đúng tiêu chuẩn, yêu cầu vị trí việc làm theo quy định của Luật Viên chức; các văn

bản hướng dẫn đối với từng chức danh viên chức và quy định tại Quyết định 1696-QĐ/BTCTW, ngày 29/5/2017 của Ban Tổ chức Trung ương.

- Theo phụ lục cách tính điểm xét thăng hạng viên chức và các văn bản hướng dẫn đối với từng chức danh viên chức được quy định tại Quyết định số 1696-QĐ/BTCTW.

Đối với viên chức hành chính dự xét thăng hạng lên chuyên viên chính phải đảm bảo thời gian giữ ngạch theo quy định tại Thông tư 05/2017/TT-BNV ngày 15/8/2017 của Bộ Nội vụ.

III. MÔN THI, HÌNH THỨC, THỜI GIAN THI NÂNG NGẠCH

Kỳ thi nâng ngạch công chức được thực hiện theo 02 vòng thi, như sau:

1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm trên giấy hoặc bằng hình thức thi trên máy vi tính. Nội dung thi trắc nghiệm gồm 3 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; công chức, công vụ; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về ngành, lĩnh vực thi nâng ngạch; chức trách, nhiệm vụ của công chức theo tiêu chuẩn của ngạch dự thi. Thời gian thi 60 phút;

Phần II: Ngoại ngữ 30 câu hỏi là một trong năm thứ tiếng Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian thi 30 phút.

Phần III: Tin học 30 câu hỏi theo yêu cầu của ngạch dự thi. Thời gian thi 30 phút.

Trường hợp tổ chức thi trên máy vi tính thì nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học.

Kết quả thi vòng 1 được xác định theo số câu trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì công chức dự thi nâng ngạch được dự thi tiếp vòng 2.

Sau khi kết thúc thi vòng 1 sẽ tiến hành chấm thi, công bố kết quả vòng 1 và giải quyết phúc khảo (nếu có). Các công chức đạt vòng 1 sẽ được thông báo triệu tập dự thi vòng 2.

2. Vòng 2: Thi chuyên môn, nghiệp vụ

2.1. Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng của người dự thi nâng ngạch công chức theo yêu cầu của vị trí việc làm.

2.2. Hình thức thi:

- Đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên chính: Thi viết; thời gian thi: 180 phút theo yêu cầu của ngạch dự thi với thang điểm: 100 điểm.

- Đối với thi nâng ngạch lên chuyên viên: Thi viết; thời gian thi: 120 phút theo yêu cầu của ngạch dự thi với thang điểm: 100 điểm.

** Người đăng ký dự thi nâng ngạch công chức được miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:*

- Miễn phần thi ngoại ngữ (vòng 1) đối với các trường hợp sau:

+ Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ, tính đến ngày 01/11/2019;

+ Công chức đang làm việc ở vùng dân tộc thiểu số là người dân tộc thiểu số hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc thiểu số được cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

+ Có bằng tốt nghiệp là bằng ngoại ngữ cùng trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi;

+ Có bằng tốt nghiệp theo yêu cầu trình độ đào tạo hoặc ở trình độ đào tạo cao hơn so với trình độ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ quy định trong tiêu chuẩn của ngạch dự thi học tập ở nước ngoài hoặc học bằng tiếng nước ngoài ở Việt Nam.

- Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học, toán - tin trở lên.

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC THI; ĐỀ THI VÀ KINH PHÍ

1. Thời gian, địa điểm tổ chức thi

Tổ chức thi nâng ngạch lên chuyên viên, lên chuyên viên chính và xét thăng hạng viên chức hạng II năm 2019, dự kiến tổ chức trong quý IV năm 2019, do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tổ chức.

2. Đề thi và kinh phí

2.1. Đề thi

Cán bộ dự thi tham khảo tài liệu năm 2017 ở trang tin điện tử xaydungdang.org.vn và Nghị quyết 4, 5, 6, 7 (khóa XII). Ngoài ra, Hội đồng thi nâng ngạch xây dựng thêm tài liệu về Hiến pháp năm 2013, pháp luật của Nhà nước, các văn bản, Nghị quyết, Hướng dẫn của Trung ương Đảng, Chính phủ có liên quan đến công đoàn; Nghị quyết, Văn kiện Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII.

2.2. Kinh phí

Mức thu phí dự thi nâng ngạch, dự xét thăng hạng và sử dụng phí dự thi nâng ngạch công chức và xét thăng hạng viên chức căn cứ quy định tại Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. BÁO CÁO SỐ LIỆU, HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀ XÉT THĂNG HẠNG

1. Đối với đơn vị đăng ký thi nâng ngạch công chức

1.1. Báo cáo số liệu chung:

- Số lượng, cơ cấu ngạch công chức chuyên ngành hiện có; số lượng công chức dự thi nâng ngạch còn thiếu theo yêu cầu của vị trí việc làm (*Biểu mẫu số 1*);

- Danh sách công chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được cử dự thi nâng ngạch (*Biểu mẫu số 3, 4*).

1.2. Lập hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch công chức, gồm:

- Bản sơ yếu lý lịch (theo mẫu 2c-BTCTW), có xác nhận của cơ quan quản lý, sử dụng cán bộ, công chức;

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng công chức, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm công tác liền kề trước năm dự thi nâng ngạch và đến thời điểm nộp hồ sơ đăng ký dự thi; có phẩm chất chính trị, phẩm chất đạo đức tốt; xác nhận công chức không trong thời gian thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét kỷ luật của cơ quan có thẩm quyền;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ của công chức theo tiêu chuẩn của ngạch đăng ký dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Giấy chứng nhận sức khỏe do cơ quan y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự thi nâng ngạch;

- Bản sao các quyết định, biên bản nghiệm thu hoặc văn bản thể hiện công chức là người chủ trì, tham gia xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật hoặc đề án, đề tài, dự án, chương trình nghiên cứu khoa học, Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Nghị quyết Văn kiện của Đại hội công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Bản sao quyết định tuyển dụng công chức; bản sao các quyết định lương thể hiện thời gian giữ ngạch.

2. Đối với đơn vị đề nghị xét thăng hạng viên chức

2.1. Báo cáo số liệu chung:

- Số lượng, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp hiện có; số lượng viên chức ứng với chức danh nghề nghiệp xét thăng hạng còn thiếu theo yêu cầu của vị trí việc làm (*Biểu mẫu số 2*);

- Danh sách viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được cử dự xét thăng hạng (*Biểu mẫu số 5*).

2.2. Hồ sơ đề nghị xét thăng hạng viên chức

- Đơn đăng ký dự xét thăng hạng;

- Bản sơ yếu lý lịch của viên chức (theo mẫu số 2, ban hành kèm theo Thông tư số 12/2010/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ) có xác nhận của cơ quan quản lý hoặc sử dụng viên chức;

- Bản nhận xét, đánh giá của người đứng đầu cơ quan sử dụng viên chức, trong đó nêu cụ thể kết quả đánh giá, phân loại viên chức hằng năm (năm 2016, 2017, 2018 và 9 tháng năm 2019) kèm theo bản sao phiếu đánh giá phân loại của viên chức đăng ký dự xét thăng hạng;

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ theo tiêu chuẩn của hạng đăng ký xét được cơ quan có thẩm quyền chứng thực;

- Bản sao quyết định bổ nhiệm hạng (ngạch) viên chức hiện tại; bản sao quyết định lương hiện hưởng của hai bậc lương gần nhất;

- Bản sao Quyết định thành lập tổ nghiên cứu, biên soạn,...; biên bản nghiệm thu đề tài, đề án của cơ quan có thẩm quyền.

- Bản sao hợp đồng tuyển dụng viên chức dự thi được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

(Hồ sơ đăng ký dự thi, xét thăng hạng của mỗi cá nhân được bỏ vào một bì đựng riêng, ghi rõ họ tên, ban, đơn vị).

Căn cứ vào nhu cầu vị trí việc làm các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, công đoàn ngành trung ương có trách nhiệm rà soát những cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện theo quy định, gửi văn bản đề nghị, biên bản họp xét hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức đăng ký dự thi nâng ngạch và xét thăng hạng, báo cáo số liệu (theo biểu mẫu đính kèm), danh sách trích ngang (theo biểu mẫu đính kèm), ghi chính xác và đầy đủ các cột trong biểu mẫu (đồng thời gửi file về hộp thư điện tử, địa chỉ bantochuctld2017@gmail.com; cỡ chữ 14, font chữ time New Roman) và hồ sơ đăng ký dự thi nâng ngạch, dự xét thăng hạng theo quy định gửi về Ban Tổ chức (qua Phòng Cán bộ, điện thoại 024 3942 6071) trước ngày **18/10/2019** để tổng hợp.

Quá thời hạn trên coi như các ban, đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, công đoàn ngành trung ương không có nhu cầu đăng ký dự thi nâng ngạch công chức và xét thăng hạng viên chức năm 2019.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Lãnh đạo các ban và tương đương cơ quan Tổng Liên đoàn, bộ phận làm công tác tổ chức cán bộ ở các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn, công đoàn ngành trung ương cần rà soát kỹ, chính xác đối tượng dự thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng viên chức đảm bảo đúng vị trí việc làm theo đề án đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt.

2. Giao Ban Tổ chức Tổng Liên đoàn đôn đốc, tập hợp hồ sơ, báo cáo Thường trực Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn, làm cơ sở xây dựng đề án tổ chức thi nâng ngạch công chức, xét thăng hạng viên chức; dự toán kinh phí và tham mưu các quy trình, thủ tục đảm bảo đúng quy định và tiến độ thời gian theo kế hoạch. *lu*

Nơi nhận:

- Thường trực ĐCT (b/c);
- Như kính gửi;
- Lưu: ToC, VP TLĐ. *lv*

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Thuật

TỔNG HỢP
NHU CẦU NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM

(Kèm theo Công văn số: /TLD ngày 9/2019 của Tổng Liên đoàn)

Chuyên viên cao cấp và tương đương			Chuyên viên chính và tương đương			Chuyên viên và tương đương			Chi chú
Đề nghị phê duyệt	Hiện có	Đủ điều kiện năm 2019	Đề nghị phê duyệt	Hiện có	Đủ điều kiện năm 2019	Đề nghị phê duyệt	Hiện có	Đủ điều kiện năm 2019	

- Tổng số biên chế được giao:
- Tổng số cán bộ, công chức:
- Tổng số biên chế hiện nay:

Hà Nội, ngày..... tháng 9 năm 2019
Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

TỔNG HỢP
NHU CẦU THĂNG HẠNG VIÊN CHỨC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM

(Kèm theo Công văn số: /TLD ngày 9/2019 của Tổng Liên đoàn)

	Chức danh nghề nghiệp viên chức										
	Chuyên viên cao cấp	Chuyên viên chính	Giảng viên cao cấp	Giảng viên chính	Nghiên cứu viên cao cấp	Nghiên cứu viên chính	Biên tập viên cao cấp	Biên tập viên chính	Phóng viên cao cấp	Phóng viên chính	Lưu trữ viên chính
Đề nghị phê duyệt											
Hiện có											
Đủ điều kiện năm 2019											

- Tổng số biên chế được giao:
- Tổng số cán bộ, viên chức:
- Tổng số biên chế hiện nay:

Hà Nội, ngày..... tháng 9 năm 2019
Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

DANH SÁCH
CÁN BỘ, CÔNG CHỨC DỰ THI NÂNG NGẠCH CÔNG CHỨC
TỪ NGẠCH CHUYÊN VIÊN LÊN NGẠCH CHUYÊN VIÊN CHÍNH NĂM 2019
(Kèm theo Công văn số:.....)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, dân tộc		Chức vụ, đơn vị công tác	Mã ngạch, HS lương hiện hưởng, thời gian	Thời gian giữ ngạch		Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Có đề án, công trình	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi				
			Nam	Nữ			CV và tương đương	CV	Tin học	NN			Chuyên môn	LLCT	QLNN, n/v đảng, đoàn thể	Tin học	NN
1	Nguyễn Thị B	17/10/1980		Kinh	Chuyên viên Văn phòng TLD	01.003 3,99 (4/2018)	120 tháng	60 tháng	Có	0	Tiếng Anh	Có					
2	Nguyễn Văn A	11/11/1979	Kinh		PTB Tuyên giáo CĐ Giáo dục	01.003 4,32 (5/2019)	20 tháng	90 tháng	0	0	Tiếng Anh	Có					
3																	
4																	
5																	
6																	

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC DỰ THI NĂNG NGÁCH CÔNG CHỨC
TỪ NGÁCH CÁN SỰ LÊN NGÁCH CHUYÊN VIÊN NĂM 2019

(Kèm theo Công văn số:.....)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, dân tộc		Chức vụ, đơn vị công tác	Mã ngạch, HS lương hiện hưởng, thời gian hưởng	Thời gian giữ ngạch	Được miễn thi		Ngoại ngữ đăng ký thi	Văn bằng chứng chỉ theo yêu cầu của ngạch dự thi					Ghi chú
			Nam	Nữ				Tin học	NN		Chuyên môn	LLCT	QLNN, n/v đảng, đoàn thể	Tin học	NN	
1	Nguyễn Thị B	17/10/1980		Kinh	Chuyên viên Văn phòng TLD	01.004 2,66 (4/2018)	160 tháng	C6	0	Tiếng Anh						
2	Nguyễn Văn A	11/11/1979	Kinh		PTB Tuyên giáo CD Giáo dục	01.004 4,32 (5/2019)	190 tháng	0	0	Tiếng Anh						
3																
4																
5																
6																

10

11

12

13

Hà Nội, ngày..... tháng 9 năm 2019
Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

DANH SÁCH
VIÊN CHỨC DỰ XÉT THĂNG HẠNG
TỪ CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2019
(Kèm theo Công văn số:.....)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính, dân tộc		Chức vụ, đơn vị công tác	Mã chức danh	Hệ số lương	Thời gian hưởng	Thời gian giữ hạng III và tương đương	Tổng điểm chuẩn	Tổng điểm cộng	Ghi chú
			Nam	Nữ								
1	Nguyễn Thị B	17/10/1980		Kinh	Giảng viên Khoa QTKD	V.07.01.03	3,99	4/2018	70 tháng	100	15	
2	Nguyễn Văn A	11/11/1979	Kinh		Phóng viên Báo Lao động		4,32	5/2017	90 tháng	100	20	
3												
4												
5												
6												

Hà Nội, ngày..... tháng 9 năm 2019
Thủ trưởng cơ quan, đơn vị